

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 4213/SNV-XDCQ&CCHC ngày 23/6/2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: “2. Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách nhà nước khoán cho mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 1 Điều này; khả năng cân đối của ngân sách địa phương; quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của các thôn, tổ dân phố trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau: a) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; b) Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; c) Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo trình tự, thủ tục rút gọn. Việc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo trình tự, thủ tục rút gọn. Việc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đã thể hiện đầy đủ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng liên quan đến nội dung cụ thể của văn bản, tuy nhiên đề nghị cơ quan

soạn thảo nghiên cứu tách nội dung của Điều 1 thành 02 điều riêng, quy định cụ thể “*phạm vi điều chỉnh*” và “*đối tượng áp dụng*”.

Đồng thời, khoản 1 Điều 1 dự thảo văn bản, việc quy định “*Nghị quyết này quy định chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm:...*” tuy nhiên đối với quy định “*chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm*” không thuộc trường hợp nội dung được giao tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Do đó, có thể nghiên cứu tách ra thành các điểm a, b, c... cho chặt chẽ.

Mặt khác, đối với “*mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm*” đã được quy định tại điểm e khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2026. Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát nội dung này để đảm bảo tính thống nhất, tránh chồng chéo.

Ngoài ra, theo khoản 3 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP “*Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể...*”, cơ quan soạn thảo cần rà soát tổng nguồn kinh phí thực hiện liên quan đến “*mức khoán quỹ phụ cấp*” để tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định cho chặt chẽ.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

Tuy nhiên, trong quá trình tham mưu ban hành văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần lưu ý tuân thủ đúng Quy định số 178/QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt đối với các hành vi được quy định tại khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

4. Tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

a) *Về tính hợp Hiến:* Cơ quan soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã nghiên cứu và xác định rõ những nội dung cần quy định, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với tinh thần của Hiến pháp năm 2013 và không trái với các quy định cụ thể của Hiến pháp năm 2013.

b) Về tính hợp pháp: Đối chiếu nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định pháp luật có liên quan. Việc, Sở Nội vụ tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đảm bảo tính hợp pháp, phù hợp với Nghị quyết số 166/NQ-HĐND ngày 22/6/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Về tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Nguồn tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết

Qua xem xét nội dung đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết và Tờ trình, Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã dự kiến cụ thể nguồn tài chính, nguồn nhân lực thi hành Nghị quyết sau khi Nghị quyết được ban hành.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày:

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết:

Cơ quan soạn thảo đã thực hiện xây dựng theo quy định, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần lưu ý phải thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

7. Ý kiến của Sở Tư pháp

Đề dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính khả thi, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện một số nội dung của dự thảo văn bản trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

a) Nghị quyết

- Điều 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu hoàn chỉnh theo mục 2 của Báo cáo thẩm định này.

- Khoản 3 Điều 2: quy định “*mức hỗ trợ*” khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, do đó cần nghiên cứu, bổ sung nội dung vào “tên của Điều 2” dự thảo văn bản cho đầy đủ.

- Điều 3: Dự thảo văn bản quy định “...*tổng số chức danh một người đảm nhiệm không quá 02 chức danh và **bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao.... thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm***” có một số nội dung cần hoàn thiện như sau:

+ Cơ quan soạn thảo có giải trình “...*trong bối cảnh sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là sau khi quy mô ấp, khóm tăng lên, khối lượng công việc ở cơ sở nhiều hơn...*”. Do đó, việc quy định “*Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm*” tuy nhiên yêu cầu “*bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao*” là tính khả thi không có. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện rà soát đánh giá các chức danh để quy định việc kiêm nhiệm cho chặt chẽ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ để tham mưu cho phù hợp. Đồng thời, sau khi sắp xếp ấp, khóm, việc bố trí số lượng các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm có thể dư.

+ Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc trong tham mưu, đề xuất mức hưởng phụ cấp kiêm nhiệm “***bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm***” với các lý do: (1) Trục lợi từ chính sách được hưởng nhưng nhiệm vụ không đảm bảo, (2) Nếu một người kiêm nhiệm thì mức độ hoàn thành nhiệm vụ sẽ không bằng người thực hiện chuyên trách và đảm bảo tính công bằng hơn.

- Điều 6: Đối với “*mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm*” đã được quy định tại điểm e khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2026. Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát nội dung này để đảm bảo tính thống nhất, tránh chồng chéo.

- Điều 8: Đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP “*Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành*”.

Qua kết quả thẩm định trên, Sở Nội vụ cần nghiên cứu, hoàn thiện nội dung đã nêu tại Báo cáo thẩm định này, trên cơ sở đó Sở Tư pháp nhận thấy dự

thảo “*Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Sở Tư pháp gửi Sở Nội vụ nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BGĐ STP (b/c);
- Phòng XDKT&TDTHPL;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL(K).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử